

Thủy Nguyên, ngày 05 tháng 8 năm 2022

Số: 104/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 246/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2022, giữa: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn P1, xã L, thị xã K, tỉnh Hải Dương và chị Phạm Thị Thanh M, sinh năm 1995; Nơi ĐKTT: Thôn P1, xã L, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Nơi ở: Thôn 6, xã L1, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn P và chị Phạm Thị Thanh M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn P và chị Phạm Thị Thanh M.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn P nuôi dưỡng con chung Nguyễn Mạnh T1, sinh ngày 23 tháng 9 năm 2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn P và chị Phạm Thị Thanh M tạm thời không yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh Nguyễn Văn P và chị Phạm Thị Thanh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Văn P chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Anh P đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn theo Biên lai thu tiền số 8073 ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, nên trả lại anh P 150.000 đồng.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã L, thị xã K,  
tỉnh Hải Dương (ĐKKH ngày  
03 tháng 8 năm 2018);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trương Minh Huế**

